

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày 30 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Khắc Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Vinh

2. Ông Lê Quang Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thế N, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1996 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình T và bà Nguyễn Thị H; có vợ Đặng Thị Như Q và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02 tháng 6 năm 2021 đến ngày 05 tháng 6 năm 2021. Có mặt.

Bị hại: Chị Ngô Thị N1, sinh năm 1971; nơi cư trú: xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2021, Phan Thế N phát hiện cửa sau của chị Ngô Thị N1 không khóa nên đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản. N mở cửa sau, đi vào gian bán hàng tạp hóa nhà chị N1, dùng điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus soi đèn pin, mở ngăn tủ lấy số tiền 7.000.000 đồng, đưa về nhà mình cất dấu. Đến 11 giờ ngày 02 tháng 6 năm 2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, N đã đến Công an xã N, huyện N đầu thú, giao nộp số tiền 7.000.000 đồng đã lấy của chị N1 và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 243/KL-PC09(DD3) ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Số tiền 7.000.000 đồng gửi đến giám định gồm: 09 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 13 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng”; 07 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng là tiền thật”.

Bản Cáo trạng số 72/CT-VKS-NL ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phan Thế N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thế N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Thế N từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: chị Ngô Thị N1 đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng không xem xét.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện

Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 20 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Phan Thế N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng của chị Ngô Thị N1 tại gian ốt bán hàng nhà chị N1 ở xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự công cộng, an toàn xã hội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm.

Nhưng xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy

định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1); quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1); sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện trả lại tài sản, khắc phục hậu quả (điểm b khoản 1); bị cáo ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (khoản 2). Bị cáo có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc là đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, chưa có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Ngô Thị N1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra và trong Đơn xin xét xử vắng mặt, chị N1 khai đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng được thu hồi, là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị N1, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N1 là phù hợp;
- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, Phan Thế N sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, sau đó đã làm mất không thu hồi lại được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Phan Thế N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Thế N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Phan Thế N 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 7 năm 2021). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện N trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Thế N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Khắc Chiến